

THÔNG BÁO
Công khai cam kết chất lượng đào tạo của cơ sở giáo dục đại học,
năm học 2021-2022

KHOA CÔNG NGHỆ SINH HỌC – CÔNG NGHỆ HÓA HỌC –
CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM

1. Chuyên ngành đào tạo: Công nghệ thực phẩm - 7540101

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	- Thí sinh đã tốt nghiệp THPT - Thí sinh đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng theo quy định của Trường. - Thí sinh được xét tuyển theo thứ tự nguyện vọng ưu tiên từ cao xuống thấp (nguyện vọng 1 là nguyện vọng cao nhất) - Không có môn nào trong tổ hợp xét tuyển có kết quả từ 1.0 điểm trở xuống. - Tổ hợp xét tuyển: A00, B00, C02, D01
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức Mục tiêu 1 (MT1): Có kiến thức lý luận chính trị cơ bản như Chủ nghĩa Mác - Lênin; Tư tưởng Hồ Chí Minh; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam. Mục tiêu 2 (MT2): Áp dụng các kiến thức khoa học tự nhiên như Toán, Lý, Hóa, Sinh và Tin học ứng dụng vào các hoạt động khoa học cơ bản và ứng dụng trong các hoạt động sản xuất và nghiên cứu thường gặp. Mục tiêu 3 (MT3): Xác định vấn đề và hướng giải quyết vấn đề kỹ thuật liên quan đến bảo quản và chế biến lương thực - thực phẩm, đặc biệt là các sản phẩm nông thủy hải sản của vùng đồng bằng sông Cửu Long. Mục tiêu 4 (MT4): Khả năng thiết kế, cải tiến, quản lý và vận hành các trang thiết bị, hệ thống và quy trình công nghệ thực phẩm theo yêu cầu, cũng như tiếp cận và áp dụng các quy trình công nghệ sản xuất tiên tiến trên thế giới. Kỹ năng Mục tiêu 5 (MT5): Tiến hành các phương pháp nghiên cứu khoa học về thực phẩm, phân tích và giải thích các số liệu nhằm tạo tiền đề cho việc nghiên cứu trong các lĩnh vực chuyên ngành

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học chính quy
		và học tập nâng cao. Mục tiêu 6 (MT6): Quản lý chất lượng thực phẩm, vận dụng các hệ thống quản lý chất lượng thực phẩm và các quy phạm pháp luật về thực phẩm trong sản xuất, vận chuyển, kinh doanh thực phẩm; các nguyên tắc về an toàn trong chế biến thực phẩm, an toàn trong sản xuất công nghiệp. Thực hiện các phương pháp kiểm nghiệm và quy trình kiểm nghiệm, đánh giá chất lượng thực phẩm; cập nhật, tổng hợp và phân tích các vấn đề liên quan đến an toàn thực phẩm và hệ thống pháp luật có liên quan. Mục tiêu 7 (MT7): Phát triển sản phẩm thực phẩm mới đáp ứng nhu cầu xã hội. Mục tiêu 8 (MT8): Tư duy sáng tạo, phương pháp làm việc khoa học, khả năng làm việc độc lập và làm việc theo nhóm. Kỹ năng giao tiếp hiệu quả, báo cáo và thuyết trình ý tưởng. Mức tự chủ và trách nhiệm: Mục tiêu 9 (MT9): Có tính chuyên nghiệp trong sinh hoạt và làm việc như tác phong công nghiệp, làm việc có kế hoạch, khoa học; có tinh thần hợp tác khi làm việc nhóm. Có tinh thần không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Yêu nước, yêu ngành nghề; làm việc theo pháp luật và có ý thức bảo vệ môi trường. <i>Trình độ ngoại ngữ:</i> theo quy định của Nhà trường
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Áp dụng đầy đủ các chế độ chính sách, miễn giảm học phí cho sinh viên theo quy định của Nhà nước. - Nhà trường dành một khoản kinh phí lớn để cấp học bổng cho sinh viên học giỏi; đặc biệt các sinh viên thủ khoa ngành sẽ được Nhà trường hỗ trợ học phí cho học kỳ đầu và sẽ duy trì cho các học kỳ tiếp theo nếu đạt loại giỏi cho đến khi ra trường; đồng thời Trường còn cấp học bổng và trợ cấp cho sinh viên nghèo, học giỏi hoặc gặp khó khăn đột xuất, được vay vốn học tập. Hàng năm, các sinh viên đạt thành tích tốt trong học tập và rèn luyện được Nhà trường tuyển chọn, tạo điều kiện tham quan, giao lưu với sinh viên các trường đại học nước ngoài. - Hệ thống quản lý học vụ: sinh viên được cấp tài khoản truy cập qua mạng Internet để đăng ký trực tuyến học phần, xem và in lịch học, lịch thi, kết quả học tập... - Hệ thống học tập trực tuyến e-learning: sinh viên được cấp tài khoản truy cập qua mạng Internet và phần mềm di động để tiếp cận tài liệu giảng dạy, tài liệu tham khảo, diễn đàn học tập, thi trực tuyến. - Nhà trường có kết nối mạng Wi-Fi để sinh viên truy cập Internet miễn phí và tạo mọi điều kiện để sinh viên sử dụng các phòng học, phòng máy, phòng thực hành để học nhóm, thực tập.

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học chính quy
		- Các hoạt động đoàn thể phong trào thể thao, văn nghệ, câu lạc bộ học thuật, hành trình về nguồn; Chiến dịch mùa hè xanh. - Trường, Khoa thường xuyên tổ chức các hoạt động hội thảo, báo cáo khoa học, sinh hoạt chuyên đề nhằm cung cấp kiến thức, nâng cao phương pháp học tập. - <i>Thực tập thực tế tại các công ty, cơ sở sản xuất, kinh doanh để sinh viên tiếp cận với thực tế, gắn lý thuyết với thực tiễn và tạo cơ hội việc làm sau tốt nghiệp.</i>
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Công nghệ thực phẩm
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Học bằng đại học thứ 2. - Kỹ sư công nghệ thực phẩm có khả năng học tập nâng cao trình độ chuyên ngành Công nghệ thực phẩm và các ngành gần như Công nghệ sinh học, công nghệ sau thu hoạch tại các trường đại học trong và ngoài nước.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	- Làm việc tại các công ty, doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh lương thực thực phẩm và các sản phẩm có liên quan. - Các cơ quan quản lý, kiểm định, nghiên cứu và chuyển giao công nghệ. - Tham gia công tác giảng dạy tại các đơn vị đào tạo khoa học – kỹ thuật liên quan đến lĩnh vực khoa học và công nghệ.

2. Chuyên ngành đào tạo: Công nghệ sinh học - 7420201

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	- Thí sinh đã tốt nghiệp THPT - Thí sinh đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng theo quy định của Trường. - Thí sinh được xét tuyển theo thứ tự nguyện vọng ưu tiên từ cao xuống thấp (nguyện vọng 1 là nguyện vọng cao nhất) - Không có môn nào trong tổ hợp xét tuyển có kết quả từ 1.0 điểm trở xuống. - Tổ hợp xét tuyển: A02, B00, C02, D01
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức Mục tiêu 1 (MT1): Có kiến thức lý luận chính trị cơ bản như Chủ nghĩa Mác - Lênin; Tư tưởng HCM; Đường lối cách mạng của Đảng CSVN Mục tiêu 2 (MT2): Áp dụng các kiến thức khoa học tự nhiên như Toán, Lý, Hóa, Sinh và Tin học ứng dụng vào các hoạt động

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học chính quy
		khoa học cơ bản và ứng dụng trong các hoạt động sản xuất và nghiên cứu thường gặp. Mục tiêu 3 (MT3): Xác định vấn đề và hướng giải quyết vấn đề kỹ thuật liên quan đến Công nghệ sinh học, đặc biệt là lĩnh vực nông nghiệp, môi trường và thực phẩm của vùng Đồng bằng sông Cửu Long.- Công nghệ và thiết bị công nghệ sinh học. Mục tiêu 4 (MT4): Tiến hành các phương pháp nghiên cứu khoa học về công nghệ sinh học, lập kế hoạch, phân tích và giải thích các số liệu nhằm tạo tiền đề cho việc nghiên cứu trong các lĩnh vực chuyên ngành và học tập nâng cao. Kỹ năng Mục tiêu 5 (MT5): Thực hiện quản lý và vận hành các trang thiết bị, hệ thống và thiết kế, cải tiến qui trình công nghệ sinh học theo yêu cầu, cũng như tiếp cận và áp dụng các qui trình công nghệ sinh học tiên tiến trên thế giới. Mục tiêu 6 (MT6): Vận dụng các hệ thống quản lý chất lượng, các quy phạm pháp luật và các nguyên tắc về an toàn trong Công nghệ sinh học đối với các lĩnh vực ứng dụng như nông nghiệp, môi trường, thực phẩm. Mục tiêu 7 (MT7): Lập kế hoạch và thực hiện các thí nghiệm, nghiên cứu về sinh học ứng dụng; phân tích và xử lý dữ liệu. Phát triển sản phẩm Công nghệ sinh học mới đáp ứng nhu cầu xã hội. Mục tiêu 8 (MT8): Tư duy sáng tạo, phương pháp làm việc khoa học, khả năng làm việc độc lập và làm việc theo nhóm. Kỹ năng giao tiếp hiệu quả, báo cáo và thuyết trình ý tưởng. Mức tự chủ và trách nhiệm: Mục tiêu 9 (MT9): Có tính chuyên nghiệp trong sinh hoạt và làm việc như tác phong công nghiệp, làm việc có kế hoạch, khoa học; có tinh thần hợp tác khi làm việc nhóm. Có tinh thần không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Yêu nước, yêu ngành nghề; làm việc theo pháp luật và có ý thức bảo vệ môi trường. Trình độ ngoại ngữ: theo quy định của Nhà trường.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Áp dụng đầy đủ các chế độ chính sách, miễn giảm học phí cho sinh viên theo quy định của Nhà nước. - Nhà trường dành một khoản kinh phí lớn để cấp học bổng cho sinh viên học giỏi; đặc biệt các sinh viên thủ khoa ngành sẽ được Nhà trường hỗ trợ học phí cho học kỳ đầu và sẽ duy trì cho các học kỳ tiếp theo nếu đạt loại giỏi cho đến khi ra trường; đồng thời Trường còn cấp học bổng và trợ cấp cho sinh viên nghèo, học giỏi hoặc gặp khó khăn đột xuất, được vay vốn học tập. Hàng năm, các sinh viên đạt thành tích tốt trong học tập và rèn luyện được Nhà trường tuyển chọn, tạo điều kiện tham quan,

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học chính quy
		giao lưu với sinh viên các trường đại học nước ngoài. - Hệ thống quản lý học vụ: sinh viên được cấp tài khoản truy cập qua mạng Internet để đăng ký trực tuyến học phần, xem và in lịch học, lịch thi, kết quả học tập... - Hệ thống học tập trực tuyến e-learning: sinh viên được cấp tài khoản truy cập qua mạng Internet và phần mềm di động để tiếp cận tài liệu giảng dạy, tài liệu tham khảo, diễn đàn học tập, thi trực tuyến. - Nhà trường có kết nối mạng Wi-Fi để sinh viên truy cập Internet miễn phí và tạo mọi điều kiện để sinh viên sử dụng các phòng học, phòng máy, phòng thực hành để học nhóm, thực tập. - Các hoạt động đoàn thể phong trào thể thao, văn nghệ, câu lạc bộ học thuật, hành trình về nguồn; Chiến dịch mùa hè xanh. - Trường, Khoa thường xuyên tổ chức các hoạt động hội thảo, báo cáo khoa học, sinh hoạt chuyên đề nhằm cung cấp kiến thức, nâng cao phương pháp học tập. - <i>Thực tập thực tế tại các công ty, cơ sở sản xuất, kinh doanh để sinh viên tiếp cận với thực tế, gắn lý thuyết với thực tiễn và tạo cơ hội việc làm sau tốt nghiệp.</i>
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Công nghệ sinh học
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Học thêm bằng đại học thứ hai. - Kỹ sư công nghệ sinh học có khả năng học tập nâng cao trình độ chuyên ngành Công nghệ sinh học và các ngành gần như Công nghệ thực phẩm, vi sinh vật học, hóa sinh, môi trường,....tại các trường đại học trong và ngoài nước.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	- Làm việc ở vị trí nghiên cứu trong các phòng thí nghiệm hoặc vận hành, quản lý sản xuất, kinh doanh tại các nhà máy, xí nghiệp, viện nghiên cứu hoạt động trong lĩnh vực ứng dụng công nghệ sinh học như nông nghiệp, thực phẩm, môi trường, dược liệu, y học,... - Làm việc tại cơ quan quản lý (Sở Khoa học công nghệ, Sở Nông nghiệp và PTNT,...) hoặc các trung tâm nghiên cứu và chuyển giao công nghệ thuộc các lĩnh vực ứng dụng công nghệ sinh học. - Tham gia công tác giảng dạy hoặc nâng cao trình độ để trực tiếp giảng dạy tại các trường trung cấp, cao đẳng, đại học chuyên ngành Công nghệ sinh học hoặc các ngành gần.

3. Chuyên ngành đào tạo: Công nghệ kỹ thuật hóa học - 7510401

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	- Thí sinh đã tốt nghiệp THPT - Thí sinh đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng theo quy định của Trường. - Thí sinh được xét tuyển theo thứ tự nguyện vọng ưu tiên từ cao xuống thấp (nguyện vọng 1 là nguyện vọng cao nhất) - Không có môn nào trong tổ hợp xét tuyển có kết quả từ 1.0 điểm trở xuống. - Tổ hợp xét tuyển: A00, B00, C02, D07
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức Mục tiêu 1 (MT1): kiến thức lý luận chính trị cơ bản như Chủ nghĩa Mác - Lênin; Tư tưởng HCM; Đường lối cách mạng của Đảng CSVN. Mục tiêu 2 (MT2): kiến thức cơ bản về toán, khoa học tự nhiên, và công nghệ thông tin, đáp ứng cho việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ cao hơn. Mục tiêu 3 (MT3): kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành về các quá trình hóa lý, hóa học trong lĩnh vực công nghệ kỹ thuật hóa học. Mục tiêu 4 (MT4): kiến thức quản lý và vận hành các trang thiết bị, hệ thống và thiết kế, cải tiến các qui trình công nghệ kỹ thuật hóa học. Mục tiêu 5 (MT5): kiến thức cơ bản về các hệ thống quản lý chất lượng, các quy phạm pháp luật và các nguyên tắc về an toàn trong các quy trình sản xuất có liên quan đến Công nghệ kỹ thuật hóa học. Kỹ năng Mục tiêu 6 (MT6): kỹ năng đánh giá, phân tích và giải quyết vấn đề,... tạo tiền đề cho việc phối hợp đa ngành để giải quyết các vấn đề liên ngành, đa lĩnh vực. Mục tiêu 7 (MT7): kỹ năng hướng dẫn, tổ chức sản xuất, áp dụng các quy trình công nghệ vào điều kiện sản xuất thực tế tại các cơ sở sản xuất thuộc công nghệ kỹ thuật hóa học. Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân. Mục tiêu 8 (MT8): tư duy sáng tạo, phương pháp làm việc khoa học, khả năng làm việc độc lập và làm việc theo nhóm. Kỹ năng giao tiếp hiệu quả, báo cáo và thuyết trình ý tưởng. Mức tự chủ và trách nhiệm: Mục tiêu 9 (MT9): có tính chuyên nghiệp trong sinh hoạt và làm việc như tác phong công nghiệp, làm việc có kế hoạch, khoa học;

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học chính quy
		có tinh thần hợp tác khi làm việc nhóm. Có tinh thần không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Yêu nước, yêu ngành nghề; làm việc theo pháp luật và có ý thức bảo vệ môi trường. <i>Trình độ ngoại ngữ:</i> theo quy định của Nhà trường.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Áp dụng đầy đủ các chế độ chính sách, miễn giảm học phí cho sinh viên theo quy định của Nhà nước. - Nhà trường dành một khoản kinh phí lớn để cấp học bổng cho sinh viên học giỏi; đặc biệt các sinh viên thủ khoa ngành sẽ được Nhà trường hỗ trợ học phí cho học kỳ đầu và sẽ duy trì cho các học kỳ tiếp theo nếu đạt loại giỏi cho đến khi ra trường; đồng thời Trường còn cấp học bổng và trợ cấp cho sinh viên nghèo, học giỏi hoặc gặp khó khăn đột xuất, được vay vốn học tập. Hàng năm, các sinh viên đạt thành tích tốt trong học tập và rèn luyện được Nhà trường tuyển chọn, tạo điều kiện tham quan, giao lưu với sinh viên các trường đại học nước ngoài. - Hệ thống quản lý học vụ: sinh viên được cấp tài khoản truy cập qua mạng Internet để đăng ký trực tuyến học phần, xem và in lịch học, lịch thi, kết quả học tập... - Hệ thống học tập trực tuyến e-learning: sinh viên được cấp tài khoản truy cập qua mạng Internet và phần mềm di động để tiếp cận tài liệu giảng dạy, tài liệu tham khảo, diễn đàn học tập, thi trực tuyến. - Nhà trường có kết nối mạng Wi-Fi để sinh viên truy cập Internet miễn phí và tạo mọi điều kiện để sinh viên sử dụng các phòng học, phòng máy, phòng thực hành để học nhóm, thực tập. - Các hoạt động đoàn thể phong trào thể thao, văn nghệ, câu lạc bộ học thuật, hành trình về nguồn; Chiến dịch mùa hè xanh. - Trường, Khoa thường xuyên tổ chức các hoạt động hội thảo, báo cáo khoa học, sinh hoạt chuyên đề nhằm cung cấp kiến thức, nâng cao phương pháp học tập. - <i>Thực tập thực tế tại các công ty, cơ sở sản xuất, kinh doanh</i> để sinh viên tiếp cận với thực tế, gắn lý thuyết với thực tiễn và tạo cơ hội việc làm sau tốt nghiệp.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Công nghệ kỹ thuật hóa học

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học chính quy
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Học thêm bằng đại học thứ hai. - Kỹ sư công nghệ kỹ thuật hóa học có khả năng học tập nâng cao trình độ chuyên ngành Công nghệ kỹ thuật hóa học và các ngành gần như Công nghệ thực phẩm, công nghệ sinh học, hóa sinh, hóa học, môi trường,...tại các trường đại học trong và ngoài nước.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	- Làm việc ở vị trí nghiên cứu trong các phòng thí nghiệm hoặc vận hành, quản lý sản xuất, kinh doanh tại các nhà máy, xí nghiệp, viện nghiên cứu hoạt động trong lĩnh vực công nghệ kỹ thuật hóa học. - Làm việc tại cơ quan quản lý (Sở Khoa học công nghệ, Sở Nông nghiệp và PTNT,...) hoặc các trung tâm nghiên cứu và chuyển giao công nghệ thuộc các lĩnh vực công nghệ kỹ thuật hóa học. - Tham gia công tác giảng dạy hoặc nâng cao trình độ để trực tiếp giảng dạy tại các trường trung cấp, cao đẳng, đại học chuyên ngành Công nghệ kỹ thuật hóa học hoặc các ngành gần.

Cần Thơ, ngày 18 tháng 4 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG *Quê*



Quê

PGS.TS. Huỳnh Thanh Nhà